

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**

Bản án số: 11/2025/KDTM-ST

Ngày: 15/8/2025

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lại**

Các Hội thẩm nhân dân : - Bà **Nguyễn Anh Thư**

- Bà **Bùi Thị Bích Vân**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Huệ** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Chu Thị Hồng Nhung** – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 41/2025/TLST-KDTM ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2025/QĐXXST-KDTM ngày 30 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2025/KDTMST-QĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V)**

Địa chỉ: Tòa nhà V Tower, số 89 L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh B** – Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng doanh nghiệp miền Bắc 1 – Trung tâm Thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý (*Theo văn bản ủy quyền số 16/2025/UQN-CTQT ngày 24/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V*).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đoàn Văn H** – Cán bộ Xử lý nợ (*Có mặt*).

*** Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B**

Địa chỉ: Số nhà 12, ngách 637/1/26 T, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thế B1** – Giám đốc (*Vắng mặt*).

Nơi đăng ký thường trú: P207 Tập thể Bộ Tài chính, ngõ 162B, phố Tôn Đức Thắng, phường O, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V (V) trình bày:**

Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B vay vốn tại Ngân hàng TMCP V (V) với tổng số tiền là **544.000.000 đồng** (*Năm trăm bốn mươi bốn triệu đồng*) theo Hợp đồng và Khế ước nhận nợ cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 28/10/2022 với mục đích sử dụng tiền vay để mua ô tô mới phục vụ mục đích đi lại theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số 25221353; Lãi suất cho vay trong hạn được quy định trong các Khế ước nhận nợ ký giữa bên vay và bên Ngân hàng; Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi tối đa không quá 10%/ năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Khế ước nhận nợ số 281022-9340151-AUTO-1 ngày 28/10/2022 với số tiền nhận nợ là 544.000.000 đồng; Thời hạn vay là 48 tháng từ ngày 28/10/2022 đến ngày 28/10/2026; Lãi suất cho vay trong hạn là lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 10.30%/ năm. Lãi suất cho vay trong hạn sẽ được cố định trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Hết thời hạn 12 tháng, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 1 tháng/ lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 28/10/2023. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng lãi suất bán vốn của Ngân hàng do Hội sở chính của bên Ngân hàng áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ thời hạn là 48 tháng và điều chỉnh lãi suất là 1 tháng/ lần tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4.10%/ năm.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B đã thế chấp tài sản là phương tiện giao thông để bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ của Hợp đồng, cụ thể như sau: *01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD; Số loại: RANGER; Số khung: RL2UMFC30NBR28719; Số máy: POSRNB28719; BKS: 29H-614.92 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2022 đứng tên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B. Xác lập thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (V) theo Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 28/10/2022.*

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP V (V) kể từ ngày 15/12/2023 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký. Tính đến hết ngày 15/8/2025, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B còn nợ Ngân hàng TMCP V (V) tổng số tiền là **508.108.766 đồng** (*Năm trăm linh tám triệu, một trăm linh tám nghìn, bảy trăm sáu mươi sáu đồng*). Số tiền cụ thể như sau:

- Gốc phải trả: 381.434.370 đồng
- Lãi phải trả: 113.435.119 đồng
- Lãi chậm trả: 13.239.277 đồng

Yêu cầu của nguyên đơn:

1. Yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt

chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 28/10/2022 và Khế ước nhận nợ số 281022-9340151-AUTO-1 ngày 28/10/2022. Tính đến hết ngày 15/8/2025, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B còn nợ Ngân hàng TMCP V (V) tổng số tiền là **508.108.766 đồng** (Năm trăm linh tám triệu, một trăm linh tám nghìn, bảy trăm sáu mươi sáu đồng).

2. Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng kèm theo cho đến ngày Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V (V).

3. Yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án nội dung: Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V) nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (V), cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD; Số loại: RANGER; Số khung: RL2UMFC30NBR28719; Số máy: P0SRNB28719; BKS: 29H-614.92 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2022 mang tên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B. Xác lập thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (V) theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 28/10/2022.

4. Nếu tài sản bảo đảm nêu trên không đủ để thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V) thì Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

*** Đối với bị đơn là Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1):** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án (Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa) cho bị đơn là Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) tại trụ sở Công ty (Số nhà 12, ngách 637/1/26 T, phường H, thành phố Hà Nội) và nơi đăng ký thường trú của ông Nguyễn Thế B1 (P207 Tập thể Bộ Tài chính, ngõ 162B phố T, phường O, thành phố Hà Nội) nhưng Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) không đến Tòa án làm việc, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không có yêu cầu phản tố. Do đó, Tòa án không thu thập được lời khai của bị đơn. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn đúng theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô (Nhãn hiệu FORD; Số loại: RANGER; Số khung: RL2UMFC30NBR28719; Số máy: P0SRNB28719; BKS: 29H-614.92 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an

thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2022 mang tên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B). Tuy nhiên, người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B là ông Nguyễn Thế B1 không đến Tòa làm việc cũng không đưa xe đến địa điểm được thông báo trong Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ để Tòa án xem xét, thẩm định theo quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp được.

*** *Tại phiên tòa hôm nay:***

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc:

+ Yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) khoản tiền lãi chậm trả tính đến hết ngày 15/8/2025 với số tiền cụ thể là 13.239.277 đồng.

+ Yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B để thu hồi khoản nợ trong trường hợp tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V) và yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V (V) nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ.

- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) vắng mặt tại phiên tòa.

*** *Đại diện VKSND khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến và đề nghị:***

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tuân thủ, chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn là Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và tổng đạt hợp pháp các văn bản tố tụng nhưng bị đơn không tham gia tố tụng tại Tòa án là không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đề xuất quan điểm giải quyết vụ án:

- Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V (V) đối với Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1).

- Buộc Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) toàn bộ dư nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 15/8/2025 là **494.869.489 đồng** (Trong đó: Gốc phải trả là 381.434.370 đồng; Lãi phải trả là 113.435.119 đồng).

- Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V) nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (V), cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD; Số loại:

RANGER; Số khung: RL2UMFC30NBR28719; Số máy: P0SRNB28719; BKS: 29H-614.92 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2022 mang tên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B. Xác lập thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (V) theo Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 28/10/2022.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) khoản tiền lãi chậm trả tạm tính đến hết ngày 15/8/2025 với số tiền cụ thể là 13.239.277 đồng và yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

- Về án phí sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Ngân hàng TMCP V (V) khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B có trụ sở tại địa chỉ số nhà 12, ngách 637/1/26 T, phường Thịnh Liệt, quận H, thành phố Hà Nội (Nay là phường H, thành phố Hà Nội) thanh toán toàn bộ khoản tiền theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Như vậy, quan hệ pháp luật là “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có trụ sở tại phường Thịnh Liệt, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường H, thành phố Hà Nội) nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận H (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội).

1.2. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội đã đến địa chỉ trụ sở Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) và địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của ông Nguyễn Thế B1 để tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 177 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B hiện nay không còn hoạt động tại địa chỉ trụ sở trên và ông Nguyễn Thế B1 không còn sinh sống tại địa chỉ trên, ông Bảo đã chuyển đi nơi khác sinh sống mà không thực hiện việc khai báo nên không biết nơi ở hiện nay của ông Bảo ở đâu nên không tổng đạt trực tiếp văn bản tố tụng được. Để đảm bảo cho việc tổng đạt được hợp lệ, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định tại Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) vẫn không lên Tòa để thực hiện quyền và

nghĩa vụ của mình, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

2.1. Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 20/10/2022 và Khế ước nhận nợ số 281022-9340151-AUTO-1 ngày 28/10/2022 giữa Ngân hàng TMCP V (V) và Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối, nội dung hợp đồng không trái đạo đức xã hội, thỏa thuận của các bên về số tiền vay, thời hạn, mục đích, lãi suất vay, lãi suất quá hạn, phương thức trả nợ phù hợp với các quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 117 Bộ luật dân sự thì Hợp đồng được ký kết giữa nguyên đơn với bị đơn có hiệu lực pháp luật. Dựa trên Hợp đồng và Khế ước nhận nợ đã ký kết, Ngân hàng TMCP V (V) đã giải ngân cho Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B số tiền là **544.000.000 đồng** (*Năm trăm bốn mươi bốn triệu đồng*).

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP V (V) kể từ ngày 15/12/2023 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký. Tính đến hết ngày 15/8/2025, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B còn nợ Ngân hàng TMCP V (V) tổng số tiền là **508.108.766 đồng** (*Năm trăm linh tám triệu, một trăm linh tám nghìn, bảy trăm sáu mươi sáu đồng*). Trong đó: Gốc phải trả là 381.434.370 đồng; Lãi phải trả là 113.435.119 đồng; Lãi chậm trả là 13.239.277 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) khoản tiền lãi chậm trả tính đến hết ngày 15/8/2025 là 13.239.277 đồng. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

Do đó, Ngân hàng TMCP V (V) khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B phải thanh toán khoản tiền nợ gốc và nợ lãi là có cơ sở để chấp nhận.

2.2. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng và Khế ước nhận nợ đã ký kết kể từ ngày sau ngày xét xử cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V (V):

Căn cứ vào Hợp đồng và Khế ước nhận nợ kèm theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy sự thỏa thuận về tiền lãi của các bên trong Hợp

đồng là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp.

2.3. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ:

Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô (Nhãn hiệu FORD; Số loại: RANGER; Số khung: RL2UMFC30NBR28719; Số máy: P0SRNB28719; BKS: 29H-614.92 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2022 mang tên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B).

Xét thấy Hợp đồng Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 20/10/2022 được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không lừa dối; nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật; trình tự, thủ tục thế chấp đúng quy định tại các Điều 298, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322 và Điều 323 Bộ luật dân sự, Luật các tổ chức tín dụng và Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ nên phát sinh hiệu lực. Vì vậy, nếu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp.

2.4. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B để thu hồi khoản nợ trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ:

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B để thu hồi khoản nợ trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Về án phí:

- Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với số tiền mà yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V (V) được chấp nhận.
- Nguyên đơn không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 117; Điều 119; Điều 280; Điều 292; Điều 298; Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 321; Điều 322; Điều 323; Điều 351; Điều 357; Điều 385; Điều 386; Điều 398; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 90; Điều 91; Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 8; Điều 22 và Điều 49 Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) khoản tiền lãi chậm trả tính đến hết ngày 15/8/2025 với số tiền cụ thể là 13.239.277 đồng.

- Yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B để thu hồi khoản nợ trong trường hợp tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V (V) đối với bị đơn là Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1):

Buộc Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi tính đến hết ngày 15/8/2025 là **494.869.489 đồng (Bốn trăm chín mươi tư triệu, tám trăm sáu mươi chín nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng)**. Trong đó:

- Nợ gốc phải trả: 381.434.370 đồng.

- Nợ lãi phải trả: 113.435.119 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngay sau ngày xét xử, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng và Khế ước nhận nợ đã ký kết.

Trường hợp Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V) thì Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V), cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD; Số loại: RANGER; Số khung: RL2UMFC30NBR28719; Số máy: P0SRNB28719; BKS: 29H-614.92 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2022 mang tên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B. Xác lập thế

chấp tại Ngân hàng TMCP V (V) theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp ô tô số 281022-9340151-AUTO-1/HĐ ngày 28/10/2022.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V) thì Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán hết toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V (V).

3. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Cảnh quan B (Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thế B1) phải chịu số tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 23.794.780 đồng (*Hai mươi ba triệu, bảy trăm chín mươi tư nghìn, bảy trăm tám mươi đồng*).

- Ngân hàng TMCP V (V) được trả lại số tiền 11.452.000 đồng (*Mười một triệu, bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0035084 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lại